**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I, NĂM HỌC 2024-2025**

**Môn: NGỮ VĂN, Lớp 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Mức độ nhận biết** | | | | | | | | **Tổng** | | **% Tổng điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |  | |  |
| **Tỉ lệ (%)** | **Thời gian (phút)** | **Tỉ lệ (%)** | **Thời gian (phút)** | **Tỉ lệ (%)** | **Thời gian (phút)** | **Tỉ lệ (%)** | **Thời gian (phút)** | **Số câu hỏi** | **Thời gian (phút)** |  |
| **1** | **Đọc hiểu truyện** | **30** | **15** | **20** | **15** | **10** | **10** | **0** | **0** | **4** | **40** | **60** |
| **2** | **Viết bài văn kể lại một truyền thuyết ngoài sách giáo khoa mà em biết** | **10** | **10** | **10** | **10** | **10** | **20** | **10** | **10** | **1** | **50** | **40** |
| **Tổng** | | **40** | **35** | **30** | **35** | **20** | **30** | **10** | **10** | **5** | **90** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | **40** | | **30** | | **20** | | **10** | |  | | **100** |

**BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I,**

**NĂM HỌC 2024-2025 MÔN NGỮ VĂN 6**

**THỜI GIAN LÀM BÀI 90 phút**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức/kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức kĩ năng** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | **Tổng** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng thấp** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | *Truyện cổ tích (ngoài sách giáo khoa)* | **\* Nhận biết:**  - Nhận dạng thể loại  - Nhận biết các đặc điểm thể loại: kiểu nhân vật, ngôi kể, lời người kể chuyện, lời nói của nhân vật, cốt truyện…  - Dẫn chứng các đặc điểm của truyện cổ tích trong ngữ liệu  *-*Nhận ra được trạng ngữ (ý nghĩa trạng ngữ), từ láy  **\* Thông hiểu:**  Hiểu ý nghĩa một chi tiết trong ngữ liệu  **\* Vận dụng thấp:**  Nêu 2 bài học mà em rút ra được từ ngữ liệu | **2** | **1** | **1** | **0** | **4** |
| **2** | **Viết bài văn (khoảng 400 chữ) kể lại một truyền thuyết ngoài sách giáo khoa mà em biết.** |  | **Nhận biết:**  -Xác định về kiểu bài kể chuyện, định hướng được yêu cầu đề.  -Xác định bố cục bài văn  -Giới thiệu được đối tượng truyền thuyết  **Thông hiểu:**  - Trình bày được các sự việc theo trình tự phù hợp.  -Hiểu để viết mở bài, thân bài, kết bài theo từng nội dung sao cho phù hợp  **Vận dụng:**  -Vận dụng kiến thức viết bài văn kể lại truyện truyền thuyết  -Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, biết sử dụng lời văn của mình để kể, vận dụng các thao tác trình bày để hoàn thành bài văn hoàn chỉnh.  **Vận dụng cao:**  -Có sáng tạo trong diễn đạt, bài văn kể chuyện sinh động có lập luận chặt chẽ để lại ấn tượng cho người đọc. |  |  |  | **1** | **1** |
| **Tổng** |  |  |  | **2** | **1** | **1** | **1** | **5** |
| **Tỉ lệ %** |  |  |  | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** | **100%** |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Trường Trung học cơ sở Tân Thạch**  **Họ tên:**………………………………  **Lớp: 6/**…. | | | **Kiểm tra giữa học kì I, Năm học: 2024-2025**  **Môn: NGỮ VĂN, Khối 6**  ***Thời gian: 90 phút (không kể phát đề)*** | |
| **Điểm** | **Giám thị** | **Giám khảo** | | **Lời nhận xét của giáo viên chấm** |
|  |  |  | |  |

**I. ĐỌC HIỂU (6 điểm):** Đọc đoạn ngữ liệu sau và trả lời câu hỏi 1, 2, 3, 4:

*Ngày xưa, có hai mẹ con nhà nọ sống trong một cái lều nơi xóm vắng. Người chồng mất sớm, nên mẹ con làm lụng vất vả lắm mới đủ ăn. Hằng ngày gà chưa gáy sáng bà mẹ đã phải dậy làm việc cho đến đêm khuya.*

*Một hôm, gà gáy lâu lắm rồi mà bà mẹ vẫn chưa dậy. Cô bé thức giấc vội đến bên mẹ, cô biết là mẹ đã ốm rồi! Làm thế nào bây giờ, giữa nơi hoang vắng và cảnh nghèo túng này? Cô chỉ còn biết đắp chiếc áo ấm độc nhất của mình cho mẹ, rồi ngồi đấy chăm sóc mẹ. Mẹ cô thỉnh thoảng hé đôi mắt khô héo nhìn con.*

*Một buổi chiều khi ánh nắng chiếu qua khe liếp, bà mẹ chợt tỉnh lại:*

*– Con ơi! Con đi mời thầy thuốc về đây. Mẹ thấy trong người khó chịu lắm.*

*Cô bé vội vã ra đi. Vừa đi cô vừa lo cho mẹ. Được một đoạn đường dài, cô gặp một cụ già tóc bạc phơ. Thấy cô bé đi một mình, cụ liền hỏi:*

*– Cháu đi đâu mà vội thế?*

*– Thưa cụ, cháu đi tìm thầy thuốc. Mẹ cháu ốm đã lâu, mà bệnh ngày một nặng thêm.*

*Tự nhận là thầy thuốc, cụ bảo em dẫn về nhà để xem bệnh giúp. Về đến nhà, xem mạch cho người ốm xong, cụ quay lại hỏi cô bé:*

*– Chỉ có cháu và mẹ cháu ở đây thôi ư?*

*– Thưa vâng!*

*– Từ hôm mẹ ốm, cháu chăm sóc thế nào?*

*– Thưa cụ, cháu chỉ biết quanh quẩn bên giường làm vui lòng mẹ cháu.*

*– Mẹ cháu bị bệnh nặng lắm. Ta sẽ cố chữa cho mẹ cháu khỏi. Cháu hãy đi đến gốc đa đầu rừng, hái cho ta một bông hoa trắng thật đẹp về đây.*

*Bên ngoài trời rất lạnh. Cô bé chỉ có mỗi một chiếc áo mỏng trên mình. Cô lẳng lặng bước đều trong gió rét. Vừa đi cô vừa lo cho mẹ. Cô đi đã mỏi chân mới đến gốc đa đầu rừng. Quả nhiên cô thấy trên bụi cây trước mặt có một bông hoa trắng rất đẹp. Cô ngắt bông hoa, tay nâng niu với tất cả tấm lòng tha thiết cầu mong cho mẹ tai qua nạn khỏi. Bỗng cô nghe như văng vẳng bên tai tiếng cụ già tóc bạc ban nãy lại khuyên nhủ cô:*

*– Cháu hãy yên tâm, mỗi cánh hoa trên bông hoa sẽ là một ngày mẹ cháu được sống thêm.*

*Cô bé cúi xuống nhìn hoa, cô đếm: “Một, hai, ba, bốn, …, hai mươi. Trời ơi! Còn có hai mươi ngày nữa thôi ư?…”*

*Suy nghĩ một lát, cô rón rén chạy ra phía sau cây đa. Cô nhẹ tay xé mỗi cánh hoa ra thành nhiều sợi. Bông hoa trở nên kì lạ. Mỗi sợi nhỏ biến thành từng cánh nhỏ dài và mượt, trắng như tấm lòng ngây thơ trong trắng của cô. Những cánh hoa mọc thêm ra nhiều không sao đếm được! Cô bé nâng niu trên tay bông hoa lạ đó. Trời ơi! Sung sướng quá! Cô vùng chạy về. Đến nhà, cụ già tóc bạc bước ra cửa tươi cười đón cô và nói:*

*– Mẹ cháu đã khỏi bệnh! Phần thưởng cho tấm lòng hiếu thảo của cháu đấy!*

*Từ đó hàng năm, về mua thu, thường nở những bông hoa có nhiều cánh nhỏ dài mượt, trông rất đẹp. Đó chính là bông hoa cúc trắng.*

*(Truyện“Bông hoa cúc trắng”, NXB Trẻ năm 2022)*

**Câu 1:** (3 điểm) Em hãy xác định câu chuyện trên thuộc thể loại truyện nào? Em hãy chỉ ra đặc điểm của thể loại về: kiểu nhân vật, cốt truyện (yếu tố kì ảo, trình tự kể), người kể chuyện (ngôi kể), lời của nhân vật.

**Câu 2:** (1 điểm) Cho câu văn sau: *“Ngày xưa, có hai mẹ con nhà nọ sống trong một cái lều nơi xóm vắng”.*

1. Em hãy chỉ ra trạng ngữ và xác định ý nghĩa của trạng ngữ đó.
2. Chỉ ra một từ phức và một từ đơn.

**Câu 3:** (1 điểm) Theo em, vì sao cô bé trong truyện lại xé nhỏ cánh hoa?

**Câu 4:** (1 điểm) Từ câu chuyện trên, em hãy nêu hai bài học cho bản thân.

**II. LÀM VĂN (4 điểm):** Em hãy viết bài văn (khoảng 400 chữ) kể lại một truyện truyền thuyết ngoài sách giáo khoa mà em biết.

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | .  \*Thể loại: Truyện Cổ tích  \*Đặc điểm của thể loại:  -Kiểu nhân vật: nhân vật bất hạnh  -Cốt truyện:  +Yếu tố kì ảo: *Mỗi sợi nhỏ biến thành từng cánh nhỏ dài và mượt, trắng bong như tấm lòng ngây thơ trong trắng của cô*  +Trình tự kể: kể theo trình tự thời gian  - Người kể chuyện (ngôi kể): ngôi thứ ba  -Lời của nhân vật: “*Cháu đi đâu mà vội thế?”*  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Nếu học sinh nêu được đặc điểm, không nêu được dẫn chứng hoặc ngược lại cho 0.25đ/ ý* | 0,5  0.5  0.5  0.5  0.5  0.5 |
| **2** | -Trạng ngữ: “Ngày xưa”.  -Trạng ngữ xác định thời gian.  -Từ đơn: hai, nhà ....  -Từ phức: mẹ con, cái lều  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời chính xác như đáp án: mỗi ý đúng được 0.25 điểm; mỗi từ láy đúng 0,25điểm*  *- Học sinh không trả lời đúng thì không ghi điểm* | 0.25  0.25  0.5 |
| **3** | Học sinh có lời giải thích hợp lý, phù hợp  Vì cô bé muốn mẹ được sống lâu hơn  ***Hướng dẫn chấm:***  *-*  *Do đặc trưng của môn Văn, HS tự do nêu suy nghĩ sao cho phù hợp, có thể không giống đáp án*  *- Tùy theo sự diễn đạt của học sinh mà giáo viên cân nhắc ghi điểm sao cho phù hợp* | 1.0 |
| **4** | - Học sinh nêu được 2 bài học phù hơp. Ví dụ:  +Hiếu thảo, vâng lời yêu thương cha mẹ  + Lạc quan, luôn cố gắng vượt qua nghịch cảnh  + Trân trọng thời gian sống bên người thân ***Hướng dẫn chấm:***  - *Do đặc trưng của môn Văn, HS tự do nêu viêc làm sao cho phù hợp, có thể không giống đáp án* | 1.0 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **4,0** |
|  |  | **Viết bài văn khoảng 400 chữ kể về một câu chuyện truyền thuyết ngoài sách giáo khoa mà em biết** |  |
| *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài kể chuyện*  *Mở bài* giới thiệu câu chuyện, ấn tượng, *Thân bài* kể chi tiết câu chuyện, *Kết bài* nêu ý nghĩa câu chuyện, liên hệ bản thân. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng đối tượng :*  Kể về câu chuyện truyền thuyết  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh xác định đối tượng kể: 0,5 điểm.*  *- Học sinh xác định chưa xác định đúng đối tượng kể thì không ghi điểm* | 0,25 |
| *c. Triển khai kể cụ thể*  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
| *\* MB: giới thiệu câu chuyện truyền thuyết; ấn tượng về câu chuyện đó.*  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh giới thiệu và nêu ấn tượng một cách hợp lý: 0,5 điểm.*  *- Học sinh giới thiệu đúng một trong hai: 0.25 điểm*  *- Học sinh giới thiệu chưa phù hợp, chưa đúng câu chuyện truyền thuyết đã học: 0.0 điểm* | 0,5 |
| *\* TB*: *Kể diễn biến câu chuyện truyền thuyết theo trình tự phù hợp, ngôi kể phù hợp*  *- Sự việc mở đầu*  - Sự việc diễn biến  - Kết thúc câu chuyện  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh diễn đạt được ý về sự việc mở đầu câu chuyện: 0.5 điểm*  *- Học sinh diễn đạt được ý về sự việc diễn biến câu chuyện: 1 điểm*  *- Học sinh diễn đạt được ý về sự việc kết thúc câu chuyện : 0.5 điểm*  *- Học sinh không diễn đạt được theo các ý trên thì giáo viên cân nhắc trừ theo số điểm sao cho phù hợp* | 2 |
| *KB: Nêu ý nghĩa của câu chuyện, liên hệ bản thân từ câu chuyện*  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh nêu được ý nghĩa, liên hệ bản thân: 0.5 điểm*  *- Học sinh nêu được một trong hai: 0.25 điểm*  *- Học sinh chưa nêu được ý nghĩa, liên hệ bản thân từ câu chuyện: 0.0 điểm* | 0,5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  ***Hướng dẫn chấm:***  *Không cho điểm nếu bài làm mắc từ 5 lỗi chính tả, ngữ pháp trở lên.* | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Viết văn diễn đạt trôi chảy, câu chuyện sinh động  ***Hướng dẫn chấm:***  - *Đáp ứng được yêu cầu 0,25điểm* | 0,25 |
| **Tổng điểm** | | | **10,0** |